



Trung bình

CLIMBER S3

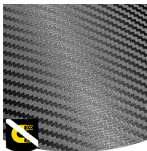
Giày an toàn c#t gi#n v#i kh# năng ki#m soát đ# bám đ##c c#i thi#n

The mid-cut CLIMBER safety shoes are lightweight, metal-free, and antistatic. They offer exceptional comfort, stability, and protection, with a water-resistant upper, heel energy absorption, and SR slip resistance.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da lộn
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Đệt chống thủng
đế ngoài	PU
Đứng đầu	tổng hợp
Loại	S3 / SRC
Phạm vi kích thước	EU 35-49 / UK 3.0-13.5 / US 3.0-14.5 JPN 21.5-32.5 / KOR 230-325
trọng lượng thép	0.649 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



117



Kim lo#i mi#n phi

Giày an toàn không có kim loại thường nhẹ hơn giày an toàn thông thường. Chúng cũng rất có lợi cho các chuyên gia phải đi qua máy dò kim loại nhiều lần trong ngày.



SRC

Đề chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gỗ.



M#t trên ch#ng n##c (WRU)

Ngăn chặn sự xâm nhập của nước nếu không tiếp xúc lâu dài với một lượng lớn.



h#p th# g#t chân

Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân làm giảm tác động của việc nhảy hoặc chạy lên cơ thể người mang.



ch#ng tĩnh đi#n

Giày chống tĩnh điện ngăn chặn sự phát triển của điện tích tĩnh và đảm bảo rằng chúng được thải ra một cách hiệu quả. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 1 GigaOhm

Công nghiệp:

lĩnh vực ô tô, Làm sạch, Xây dựng, Thực phẩm & Đồ uống, hậu cần, Ngành công nghiệp

Môi trường:

môi trường khô, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

Các tính năng nổi bật:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhúng vớt liêu cao			
Da lộn			
Chỉ số thấm nước			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	11.4	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	99.8	? 15
Lớp lót bên trong			
Lớp lót			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	82.9	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	663.2	? 20
Đệm chân			
Đệm chống mài mòn			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
Đế ngoài			
PU			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	46	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.32	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.32	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.16	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.20	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	123.7	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	34	? 20
Đệm mũi			
Đệm chống va đập			
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 200J)	mm	16.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	19.0	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.